TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 536/2022/QĐST-HNGĐ	*Hai Bà Trưng, ngày 27 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 212, Điều 213, Điều 396, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 36, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và điểm 1 phần I mục B Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 490/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:**

Anh Nguyễn Công A – Sinh năm: 198X
Chị Đào Thị T – Sinh năm: 199X
Cùng hộ khẩu thường trú và cư trú: Tổ C phường T, quận H, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Nguyễn Công A và chị Đào Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 10/01/2012 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận H, Hà Nội, đây là hôn nhân hợp pháp.

Anh Nguyễn Công A và chị Đào Thị T có Đơn yêu cầu Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng công nhận thuận tình ly hôn của anh chị. Tòa án đã hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, Tòa án đã lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 19/9/2022.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/9/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*<u>*Về quan hệ hôn nhân*</u>*: Anh Nguyễn Công A và chị Đào Thị T cùng thuận tình ly hôn.

*<u>*Về con chung*</u>: Anh Nguyễn Công A và chị Đào Thị T xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Hà V, sinh ngày 25/9/201X và Nguyễn Tùng Q, sinh ngày 23/11/201X.

Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận của anh chị: Giao cả hai con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 (Ba triệu) đồng/tháng, mỗi con chung là 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng, kể từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi

Anh A có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

*<u>*Về tài sản chung, nhà ở chung*</u>*: Anh chị xác nhận không có tài sản và nhà ở chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Toà án không xét.

*<u>*Về công nợ*</u>*: Anh chị xác nhận không có công nợ chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Toà án không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Công A chịu cả số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng số AA/2020/0012731 ngày 13/9/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
- Đương sự;
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS Q.Hai Bà Trưng;
- UBND phường T, quận H, Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 08, quyển số 01/2012 ngày 10/01/2012);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Lan Chi